

Số: **2956**/BXD-PC

Hà Nội, ngày **10** tháng **7** năm 2023

V/v cung cấp thông tin về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành trong tháng 6/2023

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện Thông tư số 07/2021/TT-BTP ngày 01/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc ban hành thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, sau khi rà soát, trong tháng 6/2023, Chính phủ đã ban hành 01 Nghị định do Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo, Bộ Xây dựng cung cấp thông tin như sau:

1. Tên văn bản quy phạm pháp luật:

Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

2. Hiệu lực thi hành:

Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành (ngày 20/6/2023).

3. Sự cần thiết và mục đích ban hành:

3.1. Sự cần thiết:

Thời gian qua, Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách về xây dựng, hoàn thiện pháp luật nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, nhất là trong điều kiện phòng, chống dịch COVID-19. Thực hiện các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Xây dựng đã thực hiện rà soát, tổng hợp các vướng mắc, bất cập tại các Nghị định thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; đề xuất các nội dung cần sửa đổi, bổ sung ngay nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, thúc đẩy các thành phần kinh tế khôi phục, phát triển sản xuất kinh doanh, thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch COVID-19 vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Đồng thời, thực hiện Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh¹, Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục

¹ Quyết định số 1963/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng trong năm 2020 và năm 2021.

hành chính², Bộ Xây dựng đã chủ động rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các Nghị định nhằm tăng cường ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; giảm một số loại tài liệu, văn bản pháp lý mà có thể khai thác được từ Cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực; tăng cường phân cấp, tạo chủ động cho địa phương; làm rõ, minh bạch hóa quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp...

Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực thi pháp luật, đặc biệt là một số Nghị định của Chính phủ cũng phát sinh những vướng mắc, bất cập, đòi hỏi phải rà soát để đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đáp ứng yêu cầu cải cách quy định kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuyên đổi số.

3.2. Mục đích ban hành văn bản

Việc ban hành Nghị định nhằm mục tiêu tiếp tục thể chế hóa quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ, thúc đẩy các thành phần kinh tế khôi phục, phát triển sản xuất kinh doanh, thực hiện mục tiêu kép, vừa chống dịch COVID-19 vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường phân cấp trong quản lý nhà nước gắn với công tác kiểm tra, nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan ở Trung ương và địa phương; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

4. Nội dung chủ yếu:

4.1. *Bố cục:*

Nghị định số 35/2023/NĐ-CP bao gồm 17 Điều và 07 Phụ lục; trong đó, sửa đổi, bổ sung 12 Nghị định; bãi bỏ toàn bộ 01 Nghị định; bãi bỏ một phần 01 Nghị định; quy định về kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng; quy định về nguyên tắc thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng; cụ thể:

- **Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 14 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- **Điều 2.** Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 10 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số

² Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ.

72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

- **Điều 3.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc.

- **Điều 4.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị.

- **Điều 5.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 30/2019/NĐ-CP ngày 28/3/2019, Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ.

- **Điều 6.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

- **Điều 7.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư.

- **Điều 8.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng.

- **Điều 9.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

- **Điều 10.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- **Điều 11.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- **Điều 12.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- **Điều 13.** Kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

- **Điều 14.** Nguyên tắc thực hiện các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực xây dựng.

- **Điều 15.** Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số Nghị định:

+ Bãi bỏ toàn bộ Nghị định số 42/2009/NĐ-CP ngày 07/5/2009 của Chính phủ về phân loại đô thị.

+ Bãi bỏ khoản 3 Điều 8 Nghị định số 02/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

- **Điều 16.** Quy định chuyển tiếp.

- **Điều 17.** Điều khoản thi hành.

- **Các Phụ lục:**

+ **Phụ lục I.** Thay thế Phụ lục I kèm theo Nghị định số 62/2016/NĐ-CP.

+ **Phụ lục II.** Thay thế Phụ lục II kèm theo Nghị định số 62/2016/NĐ-CP.

+ **Phụ lục III.** Bổ sung Phụ lục IV kèm theo Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (Nội dung đánh giá phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).

+ **Phụ lục IV.** Bổ sung Phụ lục V kèm theo Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (Mã định danh phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo tỉnh/thành phố).

+ **Phụ lục V.** Thay thế Phụ lục VII kèm theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

+ **Phụ lục VI.** Thay thế Mẫu số 02, Mẫu số 03; bổ sung Mẫu số 02a, Mẫu số 03a Phụ lục I kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

+ **Phụ lục VII.** Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các Phụ lục II, IV, VI, VII và IX kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

4.2. Những điểm mới cơ bản của Nghị định:

4.2.1. Tăng cường phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số ngành Xây dựng, đáp ứng với diễn biến mới của tình hình dịch bệnh COVID-19 và các tình huống khác phát sinh trên thực tế

- Phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào khai thác, sử dụng của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành cho cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với một số dự án³; phân cấp toàn diện thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài từ Bộ Xây dựng sang Sở Xây dựng các địa phương (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

³ - Phân cấp thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thẩm quyền thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án nhóm B có công trình cấp II trở xuống; dự án do Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (mà cơ quan chuyên môn về xây dựng này trực thuộc) phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư; chính lý thẩm quyền thẩm định bảo đảm thống nhất với pháp luật về PPP.

- Phân cấp thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào khai thác, sử dụng đối với: công trình cấp II trở xuống thuộc dự án do Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định đầu tư hoặc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư; công trình cấp II trở xuống thuộc dự án do các tập đoàn kinh tế nhà nước quyết định đầu tư hoặc làm chủ đầu tư; các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng.

- Phân cấp toàn diện cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định các khu vực được thực hiện chuyển quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền cho người dân tự xây dựng nhà ở theo quy hoạch chi tiết của dự án đã được phê duyệt; phân cấp thẩm quyền quyết định một số khu vực phát triển đô thị của Thủ tướng Chính phủ cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2013/NĐ-CP).

- Bãi bỏ các thủ tục: chấp thuận khi thay đổi chủ đầu tư cấp 1, khi điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng, cơ quan có liên quan đối với các dự án đầu tư xây dựng trong khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử tại các đô thị đặc biệt, dự án bảo tồn, tôn tạo công trình di sản văn hóa trước khi phê duyệt; Bộ Xây dựng thẩm định/có ý kiến thống nhất trước khi phê duyệt đối với một số quy hoạch (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2013/NĐ-CP).

- Bãi bỏ thẩm quyền cho phép điều chỉnh mục tiêu dự án nhà ở của Bộ Xây dựng, phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định cho phép điều chỉnh mục tiêu dự án đầu tư xây dựng nhà ở đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân Thành phố (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP).

- Phân cấp toàn diện thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng từ Bộ Xây dựng sang Sở Xây dựng các địa phương (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2016/NĐ-CP).

- Bổ sung quy định về thực hiện sát hạch trực tuyến phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc; cơ quan tổ chức sát hạch quyết định lựa chọn tổ chức sát hạch trực tiếp hoặc trực tuyến (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 85/2020/NĐ-CP).

- Mở rộng thẩm quyền sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề, theo đó, các cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ hành nghề được thực hiện sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hạng I, II, III; tăng thời gian có giá trị của kết quả sát hạch từ 6 tháng lên 12 tháng; làm rõ về thẩm quyền cấp chứng chỉ năng lực hạng II, hạng III của Sở Xây dựng và tổ chức xã hội - nghề nghiệp được công nhận (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Bổ sung một số quy định nguyên tắc trong việc giảm một số loại tài liệu, văn bản pháp lý khi nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính mà các loại giấy tờ này có thể khai thác được từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng để bảo đảm có thể thực hiện ngay khi Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng hoàn thiện, đi vào khai thác, sử dụng.

- Bổ sung quy định về kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng nhằm bảo đảm cơ chế giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định pháp luật, triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, các nhiệm vụ được phân công, phân cấp, ủy quyền của cơ quan phân cấp, ủy quyền đối với cơ quan được phân cấp, ủy quyền; tăng cường kiểm soát hậu kiểm khi

cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

...

4.2.2. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật

- Sửa đổi, bổ sung quy định về chuyển quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền cho người dân tự xây dựng nhà ở bảo đảm thống nhất với Nghị định số 148/2020/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2013/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về Ban quản lý khu vực phát triển đô thị, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực bảo đảm đồng bộ với pháp luật về đơn vị sự nghiệp công lập (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, Nghị định số 11/2013/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về giám định tư pháp xây dựng bảo đảm phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP và thực tiễn triển khai công tác giám định tư pháp xây dựng (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2016/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tạm ứng hợp đồng tại Nghị định số 37/2015/NĐ-CP để thống nhất với quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP.

- Bổ sung quy định về các khoản chi phí khác liên quan đến việc sử dụng, chuyển mục đích sử dụng đất, tài nguyên nước, tài nguyên biển theo quy định của pháp luật tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định tại Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP, Nghị định số 11/2021/NĐ-CP và bao quát toàn diện các tình huống, tháo gỡ vướng mắc phát sinh trên thực tế.

- Bỏ yêu cầu cá nhân đề nghị cấp lại, gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc phải thực hiện sát hạch tại Nghị định số 85/2020/NĐ-CP bảo đảm thống nhất với quy định điều kiện gia hạn, cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc tại Luật Kiến trúc năm 2019.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị tại Nghị định số 11/2013/NĐ-CP bảo đảm thống nhất với pháp luật về quy hoạch đô thị; bãi bỏ các quy định về chấp thuận khi thay đổi chủ đầu tư cấp 1, khi điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án; bãi bỏ quy định về lấy ý kiến thống nhất của Bộ Xây dựng, cơ quan có liên quan đối với các dự án đầu tư xây dựng trong khu vực hạn chế phát triển hoặc nội đô lịch sử tại các đô thị đặc biệt, dự án bảo tồn, tôn tạo công trình di sản văn hóa trước khi phê duyệt tại Nghị định số 11/2013/NĐ-CP bảo đảm phù hợp với Luật Xây dựng năm 2014 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020)...

- Bổ sung trường hợp nhà đầu tư được làm chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại bảo đảm thống nhất với pháp luật về đầu tư, đất đai (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 30/2019/NĐ-CP, Nghị định số 30/2021/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về chính sách ưu đãi đối với chủ đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để thực hiện thống nhất quy định tại Điều 58 Luật Nhà ở; bãi bỏ quy định chủ đầu tư dự án được miễn, giảm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, được dành 20% tổng diện tích đất ở đã đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại bảo đảm thống nhất, phù hợp với Hiến pháp năm 2013, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Nhà ở, pháp luật về đất đai (sửa đổi, bổ sung Nghị định 100/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2021/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về loại hình sử dụng vốn đầu tư xây dựng nhà ở để xác định trường hợp chủ đầu tư được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thẩm quyền thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội bảo đảm thống nhất với Luật Nhà ở, tháo gỡ vướng mắc cho chủ đầu tư (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 100/2015/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về tổng thầu EPC tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP bảo đảm thống nhất với Nghị định số 50/2021/NĐ-CP.

- Làm rõ chi phí "phần xây dựng" 10% trong quy định được lập Báo cáo Kinh tế - kỹ thuật tại Nghị định 15/2021/NĐ-CP nhằm thống nhất với quy định về quản lý chi phí xây dựng, trong đó chi phí đầu tư xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí thiết bị (bao gồm chi phí mua sắm, quản lý, nhân công lắp đặt thiết bị,...) và một số chi phí khác.

...

4.2.3. Tháo gỡ vướng mắc, bất cập, đáp ứng yêu cầu thực tiễn

- Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 14 Nghị định số 37/2010/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 72/2019/NĐ-CP), Điều 10 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 72/2019/NĐ-CP): bổ sung quy định về lập quy hoạch chi tiết theo quy trình rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng) đối với khu đất thực hiện dự án trong đô thị, trong khu chức năng làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng, cấp giấy phép xây dựng và các công tác liên quan; bổ sung quy định về lập quy hoạch tổng mặt bằng đối với dự án đầu tư xây dựng có công trình thuộc danh mục bí mật nhà nước. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung quy định tương ứng đối với trường hợp khu vực thực hiện cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, khu chung cư có quy mô diện tích đất nhỏ hơn 02 ha tại Nghị định số 69/2021/NĐ-CP.

- Bổ sung quy định cụ thể về bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội khu đô thị; sửa đổi, bổ sung các thuật ngữ, nguyên tắc đầu tư phát triển đô thị, điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án, trách nhiệm quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; bổ sung quy định cụ thể về Chương trình phát triển đô thị (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2013/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về: đối tượng được thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước; bổ sung dẫn chiếu về giấy tờ để thực hiện cho thuê nhà ở; cách

xác định thời điểm bố trí nhà ở; quy định về tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà ở (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 99/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 30/2019/NĐ-CP, Nghị định số 30/2021/NĐ-CP).

- Sửa đổi bổ sung quy định về khái niệm dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội; bãi bỏ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh “quy định cụ thể và công bố công khai các tiêu chuẩn, đối tượng và điều kiện được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn” (sửa đổi, bổ sung Nghị định 100/2015/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 49/2021/NĐ-CP).

- Bổ sung quy định về đánh giá, chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, phạm vi và lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; bổ sung quy định về trạm thí nghiệm hiện trường; sửa đổi, bổ sung quy định về các trường hợp, hồ sơ, trình tự cấp, cấp lại, bổ sung, sửa đổi, đình chỉ hiệu lực, hủy bỏ Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2016/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quyết toán vốn nhà nước ngoài đầu tư công, quy định về quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động tư vấn, quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 10/2021/NĐ-CP).

- Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến pháp luật về bảo vệ môi trường trong thi công xây dựng công trình, nghiệm thu hoàn thành công trình; sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện đưa công trình, hạng mục công trình thuộc dự án khu đô thị vào khai thác, sử dụng (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 06/2021/NĐ-CP).

- Bổ sung quy định về điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; xác định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng; bổ sung điều kiện, hồ sơ cấp giấy phép xây dựng đối với một số trường hợp; làm rõ về việc lập, nội dung lập, thẩm quyền thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng trong trường hợp dự án đầu tư xây dựng được phân chia thành các dự án thành phần hoặc phân kỳ đầu tư thành các giai đoạn thực hiện (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Làm rõ, đơn giản hóa một số nội dung về thủ tục, hồ sơ trong trường hợp cấp chứng chỉ lần đầu; rà soát, điều chỉnh một số trường hợp không yêu cầu phải có chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực để phù hợp với thực tế; làm rõ các quy định về đánh giá cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; bổ sung đầy đủ quy định về năng lực của cá nhân, tổ chức thiết kế, thi công xây dựng; chỉnh sửa các lỗi kỹ thuật, nội dung để tránh chồng chéo với pháp luật có liên quan; bổ sung một số nội dung quy định về xử lý chuyển tiếp liên quan đến chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng... (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Làm rõ việc phân loại dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng để phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; việc áp dụng tiêu chí phân loại dự án theo pháp luật về xây dựng để quản lý các hoạt động khác theo quy định của pháp luật có liên quan thì phải được dẫn chiếu tại quy định pháp luật có liên quan (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 15/2021/NĐ-CP).

- Bổ sung các quy định chuyên tiếp đối với các nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định.

...

Trên đây là thông tin văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo đã được Chính phủ ban hành trong tháng 6/2023 (Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023), Bộ Xây dựng thông báo để Bộ Tư pháp được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Sinh